TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21-02-2019
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Duy Đô
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Bùi Bích Thuỷ;
2- Ông Trương Xuân Vũ.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhândân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Mạc Minh Song- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 307/2018/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Văn B** 32 tuổi
Địa chỉ: Thôn Kh- xã M- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, có mặt.
Bị đơn: Chị **Lý Thị Ch** 26 tuổi
Nơi đăng ký HKTT: Thôn Kh- xã M- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.
Chỗ ở hiện nay: Thôn Kh S- xã M- huyện Lục Yên- Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 27-12-2018 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn là anh Hoàng Văn B trình bày: Anh và chị Lý Thị Ch về sống chung với nhau năm 2010, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Đến tháng 02 năm 2018 giữa hai người phát sinh mâu thuẫn do chị Ch có quan hệ tình cảm với người khác, mặc dù đã khuyên nhủ nhưng chị Ch không quay về với chồng con. Nay xác định không thể tiếp tục chung sống nên anh đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn. Về con chung: Anh và chị Ch có hai cháu là Hoàng Thanh Tr sinh ngày 07-12-2010 và Hoàng Khánh Đ sinh ngày 08-7-2013. Khi ly hôn anh

sẽ nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công nợ chung hai người sẽ tự thỏa thuận, anh không yêu cầu giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 16-01-2019 và tại phiên hòa giải bị đơn là chị Lý Thị Ch cơ bản nhất trí với lời khai của anh B, Theo chị nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh B không tôn trọng chị và gia đình chị; nhiều lần xúc phạm chị. Xác định không thể tiếp tục sống chung nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn. Về con chung, khi ly hôn chị nhất trí để anh B nuôi các con. Về tài sản chung, công nợ chung hai người tự thoả thuận, chị cũng không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị Ch về sống chung với nhau năm 2010 không đăng ký kết hôn là đúng thực tế. Nhiều năm gần đây giữa hai người xảy ra mâu thuẫn, xác định không thể chung sống lâu dài, anh B đề nghị giải quyết cho ly hôn.

Để góp phần xây dựng, hoàn thiện, bảo vệ chế độ hôn nhân, gia đình tiến bộ, Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "V*iệc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện...*"; *"Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng..."*. Thực tế trong vụ án này anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị Ch về chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó cần phải áp dụng những quy định trên đây để tuyên bố anh B và chị Ch không phải là vợ chồng.

[2] Về con chung: Thời gian chung sống, anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị Ch có hai cháu là Hoàng Thanh Tr sinh ngày 07-12-2010 và Hoàng Khánh Đ sinh ngày 08-7-2013; qúa trình giải quyết vụ án các đương sự thống nhất khi ly hôn anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu, chị Ch không phải cấp dướng nuôi con và có quyền thăm nom con chung. Sự thoả thuận này phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu Tr cần ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Hoàng Văn B phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Qúa trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 14; điều 15 và khoản 2 điều 53; các điều 81,

82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị Ch; giao cả hai cháu Hoàng Thanh Tr và Hoàng Khánh Đ cho anh B chăm sóc, nuôi dưỡng...

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 14 và khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị Ch.

2- Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao hai cháu là Hoàng Thanh Tr sinh ngày 07-12-2010 và Hoàng Khánh Đ sinh ngày 08-7-2013 cho anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lý Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Ch thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Hoàng Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh B đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên- tỉnh Yên bái theo biên lai số AA/2017/0002406 ngày 27-12- 2018.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô